

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh **Lê Ngọc P**, sinh năm: 1981.

ĐKTT: Ấp PL, xã АД, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp PT, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Hoàng Lan V**, sinh năm: 1988.

ĐKTT: Ấp PL, xã АД, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp PT, xã BK, huyện M, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành. Anh P và chị V thống nhất thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh P và chị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P và chị V có 02 con chung tên Lê Hoàng N, sinh ngày: 01/5/2010 và Lê Nhật M, sinh ngày: 18/10/2016. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, chị V tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nhật M, Anh P cấp dưỡng cho con mỗi tháng 800.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi; Anh P tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng N, chị V không cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh P và chị V có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V có 02 con chung tên Lê Hoàng N, sinh ngày: 01/5/2010 và Lê Nhật M, sinh ngày: 18/10/2016.

Anh Lê Ngọc P được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Lê Hoàng N.

Ghi nhận anh Lê Ngọc P không yêu cầu chị Hoàng Lan V cấp dưỡng cho con.

Chị Hoàng Lan V được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Lê Nhật M.

Ghi nhận anh Lê Ngọc P cấp dưỡng cho con mỗi tháng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, lần cấp dưỡng đầu tiên vào ngày 01 tháng 4 năm 2019.

Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V không tranh chấp tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Ngọc P và chị Hoàng Lan V có nghĩa vụ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0022005 ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã AĐ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Hồng Dân**